

BÁO CÁO
KẾT QUẢ THỰC HIỆN SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2026

Phần 1

KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2025

1. Đặc điểm tình hình:

Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau (Công ty) là doanh nghiệp có vốn nhà nước chi phối, chiếm 71,49% vốn điều lệ, hoạt động trong lĩnh vực sản xuất và cung cấp nước sạch. Hiện nay, Công ty đang quản lý, vận hành khai thác với công suất khoảng 60.000 m³/ngày đêm; phục vụ cung cấp nước khoảng 80.000 khách hàng (bao gồm hộ gia đình, cơ quan và doanh nghiệp); chiều dài mạng lưới đường ống khoảng 680 km, đường kính từ D42mm đến D400mm được lắp đặt tại các phường, xã của tỉnh Cà Mau. Mục tiêu chung của Công ty là kiểm soát an ninh an toàn nguồn nước, chất lượng nước, đảm bảo cấp nước an toàn phục vụ nhân dân và góp phần chung vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Cà Mau.

Trong năm 2025, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty chịu nhiều tác động bất lợi từ biến đổi khí hậu, triều cường dâng cao, thời tiết cực đoan kéo dài, lưu lượng và chất lượng nước khai thác giảm. Tuy nhiên, với sự chỉ đạo kịp thời của Đảng ủy, Hội đồng quản trị, Ban điều hành và tinh thần đoàn kết, nỗ lực của tập thể người lao động, Công ty đã chủ động triển khai nhiều giải pháp đồng bộ, vượt qua khó khăn và hoàn thành đạt và vượt hầu hết các chỉ tiêu kế hoạch theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua. Tăng trưởng đạt cao theo chỉ tiêu đã đăng ký, năng suất và thu nhập của người lao động được tăng thêm, đời sống ổn định, người lao động luôn đoàn kết, gắn bó với công việc, an tâm làm việc góp phần cho kết quả đạt được trong năm 2025 và định hướng phát triển năm 2026.

2. Kết quả thực hiện:

2.1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch:

2.1.1. Các chỉ tiêu kỹ thuật:

- Sản lượng nước thương phẩm đạt 17.287.166 m³, đạt 98,22% kế hoạch.
- Tỷ lệ thất thoát nước được kiểm soát ở mức 13,81%, giảm 1,19% so với kế hoạch.

- Công tác phát triển khách hàng đạt 2.319 bộ, đạt 115,95% so kế hoạch;
- Thay đồng hồ đạt 13.085 bộ, đạt 100,65% so với kế hoạch.
- Tỷ lệ thu tiền nước không dùng tiền mặt đạt 60%, đạt 100% kế hoạch.

2.1.2. Các chỉ tiêu về tài chính:

- Tổng doanh thu và thu nhập đạt 156.248 triệu đồng, đạt 101,72 % so với kế hoạch.

- Lợi nhuận trước thuế đạt 23.724 triệu đồng, đạt 107,84% so với kế hoạch.
- Lợi nhuận sau thuế đạt 18.790 triệu đồng, đạt 106,76% so với kế hoạch.
- Nộp ngân sách đạt 38.969 triệu đồng, đạt 129,90% so với kế hoạch.
- Tỷ lệ chia cổ tức đạt 8,76%, đạt 106,70% so kế hoạch.

2.1.3. Phân phối lợi nhuận:

Lợi nhuận sau thuế được phân phối dùng cơ cấu:

- Quỹ đầu tư phát triển 1,5% tương đương 282 triệu đồng.
- Quỹ thưởng người quản lý 3% tương đương 564 triệu đồng.
- Quỹ dự phòng tài chính 3% tương đương 564 triệu đồng.
- Quỹ khen thưởng và phúc lợi 20% tương đương 3.758 triệu đồng.
- Chi trả cổ tức 72,5% tương đương 13.622 triệu đồng.

* Số liệu chi tiết về tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2025 được thể hiện tại **Phụ lục 1** kèm theo.

2.2. Kết quả thực hiện các chế độ chính sách và sử dụng lao động:

2.2.1. Sử dụng lao động:

- Tổng số lao động: **254** người. Trong đó:

- + Chủ tịch Hội đồng quản trị (chuyên trách) : 01 người.
- + Trưởng Ban kiểm soát (chuyên trách) : 01 người.
- + Người lao động (bao gồm Ban điều hành) : 252 người.

- Công ty bố trí, sử dụng lao động hợp lý theo vị trí việc làm, bảo đảm phát huy năng lực chuyên môn của từng cá nhân; phân công nhiệm vụ rõ ràng, không

chồng chéo; thường xuyên rà soát, điều chỉnh cơ cấu tổ chức nhằm nâng cao năng suất và hiệu quả hoạt động.

2.2.2. Tiền lương và thực hiện các chế độ theo quy định của nhà nước cho người lao động:

- Thực hiện chi trả tiền lương theo vị trí việc làm và kết quả đánh giá của mức độ hoàn thành nhiệm vụ; bảo đảm công bằng, minh bạch.
- Mức lương kế hoạch năm 2025: 12,5 triệu đồng/người/tháng; mức lương thực hiện bình quân: 13,25 triệu đồng/người/tháng.
- Thực hiện đầy đủ BHXH, BHYT, BHTN và các chế độ phúc lợi khác theo quy định.
- Việc chi trả lương, thưởng đúng thời hạn theo Thỏa ước lao động tập thể và Nội quy Công ty.

2.2.3. Về an sinh, xã hội:

Công ty phối hợp chặt chẽ với Công đoàn, Đoàn thanh niên trong việc chăm lo đời sống vật chất, tinh thần người lao động, thực hiện đầy đủ các chính sách an sinh xã hội, đồng thời tham gia tích cực các hoạt động cộng đồng, thiện nguyện, hỗ trợ hộ nghèo, gia đình chính sách, thể hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp.

2.3. Công tác quản lý nội bộ:

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định quản trị nội bộ phù hợp với quy định pháp luật và thực tiễn hoạt động.
- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 (ngày 06/6/2025), thông qua nhiều nội dung quan trọng về sản xuất kinh doanh và định hướng phát triển của Công ty.
- Tăng cường công tác an toàn lao động, phòng cháy, chữa cháy; xây dựng môi trường làm việc kỷ cương, an toàn và đoàn kết.

2.4. Công tác thực hiện sản xuất, kinh doanh:

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất, công tác chuyển đổi số theo tinh thần Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị, quản lý và đầu tư, cải tạo, nâng cấp, mở rộng mạng đường ống, khoan giếng bổ sung nguồn cung cấp, lắp đặt hệ thống công nghệ bồn lọc xử lý nước tại các trạm, nhà máy, xúc rửa đường ống, bể chứa, bể lọc, sửa chữa nhà trạm, trụ sở làm việc của các đơn vị đảm bảo cung cấp nước ổn định phục vụ nhân dân.
- Thực hiện nghiêm túc quy trình vận hành của Công ty theo ca trực luân phiên, đảm bảo tuyệt đối để cung cấp nước phục vụ khách hàng an toàn, liên tục.

- Thực hiện theo dõi, quản lý, bàn giao trước, trong và sau ca vận hành. Thường xuyên thực hiện bảo trì, bảo dưỡng các thiết bị, công nghệ, luôn đảm bảo sẵn sàng phục vụ trong công tác vận hành.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát công tác vận hành và vệ sinh ngoại cảnh, vùng bảo hộ, vệ sinh khu vực lấy nước tại các nhà máy, trạm cấp nước đảm bảo an ninh an toàn nguồn nước đúng quy định và đồng thời xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

- Thường xuyên theo dõi, cập nhật Giấy phép khai thác nước của các giếng thuộc các trạm và nhà máy để thực hiện gia hạn, cấp phép mới. Tăng cường công tác quản lý, kiểm soát hệ thống quan trắc online (lưu lượng, mực nước động và chất lượng) đảm bảo theo quy định của giấy phép.

2.5. Quản lý chất lượng nước, thiết bị đo và chống thất thoát:

- Phòng thử nghiệm đạt chuẩn ISO/IEC 17025:2017 thực hiện công tác nội kiểm và thuê đơn vị ngoài thực hiện công tác ngoại kiểm. Đồng thời, phối hợp với Trung tâm kiểm soát bệnh tật Cà Mau thực hiện công tác ngoại kiểm theo định kỳ và đột xuất; đảm bảo nguồn nước sạch đạt chất lượng theo quy định cung cấp phục vụ đến khách hàng.

- Phối hợp Trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng thực hiện công tác kiểm định đồng hồ nước theo mẫu, khi lắp đặt cho khách hàng đảm bảo theo quy định.

- Chống thất thoát nước là công tác trọng tâm, thường xuyên và thực hiện nhiều giải pháp đồng bộ như: tăng cường công tác quản lý, phân vùng tách mạng, dò tìm rò rỉ, ứng dụng vật liệu, công nghệ để giảm tỷ lệ thất thoát theo quy định của Chính phủ.

2.6. Công tác ứng dụng công nghệ chuyển đổi số và chăm sóc khách hàng:

- Triển khai đẩy mạnh công tác chuyển đổi số theo tinh thần Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị, ứng dụng phần mềm quản lý khách hàng, lắp đặt đồng hồ thông minh, ghi chỉ số online, thu tiền nước không dùng tiền mặt, phát hành hóa đơn điện tử,... nhằm đơn giản hóa trong công tác quản lý và thuận tiện cho khách hàng.

- Phát triển App chăm sóc khách hàng, website của Công ty để khách hàng dễ dàng tiếp cận thông tin về dịch vụ của Công ty như: chất lượng nước, sự cố cấp nước, thanh toán tiền nước, yêu cầu sửa chữa, lắp đặt đồng hồ nước,... Hiện nay, Công ty đang theo dõi, xử lý kịp thời các phản ánh của khách hàng qua kênh CaMau-G, kể cả ngày nghỉ, lễ đúng thời gian theo quy định.

- Thực hiện nghiêm Bộ thủ tục hành chính lĩnh vực cấp nước tạo điều kiện thuận lợi nhất cho khách hàng trong việc thi công lắp đặt đồng hồ nước,

sửa chữa, nâng cấp và thay thế đồng hồ cho khách hàng, các hồ sơ thủ tục, xử lý đúng thời hạn theo quy định, đảm bảo cung cấp nước an toàn, liên tục đến khách hàng.

2.7. Công tác tài chính, tài sản và công bố thông tin:

- Thực hiện đúng chế độ kế toán, giám sát tài chính, kiểm soát nội bộ, thu, chi, tiết kiệm chi phí, chi trả lương, quyết toán, xây dựng kế hoạch tài chính và công khai minh bạch công tác tài chính Công ty theo quy định.

- Sử dụng tốt tài sản cố định, nguyên vật liệu, công cụ, dụng cụ vào sản xuất kinh doanh.

- Thực hiện đúng pháp luật về thuế, phí, bảo hiểm, cổ tức và nộp ngân sách theo quy định.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ kiểm toán độc lập và báo cáo đúng thời gian quy định.

- Công bố thông tin định kỳ, bất thường, đảm bảo kịp thời, đúng quy định.

2.8. Công tác đầu tư, mua sắm và các công trình thực hiện phục vụ cho sản xuất kinh doanh:

- Công tác đầu tư, mua sắm: Mua sắm thường xuyên trên cơ sở được cân đối theo nguồn vốn Công ty thu được hàng tháng, mua sắm theo chương trình kế hoạch hoặc đầu tư, mua sắm bức thiết, đảm bảo cấp nước an toàn để phục vụ kịp thời đến người dân; BDH đã thực hiện mời thầu, mua sắm trực tiếp, chỉ định thầu rút gọn thường xuyên phục vụ sản xuất kinh doanh như: xử lý nước, mua vật tư, thiết bị, hóa chất; đầu tư xây dựng; công nghệ, giếng khoan, trám lấp giếng, thay thế đồng hồ, tư vấn, phí tư vấn,... Ban điều hành đã thực hiện theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2025, Nghị quyết của HĐQT, Quy trình mua sắm vật tư hoặc ý kiến của Chủ tịch HĐQT trong thực hiện các công việc thường xuyên, mang tính cấp bách để phục vụ đảm bảo cấp nước an toàn,... với mục tiêu là không mất cân đối nguồn thu hàng tháng, hiệu quả trong đầu tư, đảm bảo cung cấp đầy đủ, kịp thời, đúng chủng loại, phù hợp với điều kiện địa phương, không có gián đoạn, cấp nước an toàn, có dự trù và dự phòng đáp ứng được nhu cầu phục vụ kịp thời trong sản xuất kinh doanh. Ngoài ra, Công ty tiếp tục tạm ứng nguồn vốn SXKD để đầu tư, sửa chữa hệ thống cấp nước khu đô thị Năm Căn nhằm đảm bảo cấp nước an toàn phục vụ người dân trong khu vực.

- Công ty tập trung triển khai thi công các công trình cấp nước, phù hợp nhu cầu phát triển đô thị ở địa phương. Các công trình đã thực hiện gồm: Khu nhà ở xã hội, tái định cư, cải tạo, nâng cấp, mở rộng mạng lưới cấp nước; đầu tư các công nghệ mới để giảm thất thoát nước; khoan giếng bổ sung nguồn nước; xử lý nước, trám lấp các giếng khoan không còn khai thác; súc rửa bể lọc, thay

sỏi lọc; sửa chữa nhà trạm, trụ sở làm việc của các đơn vị; bảo trì, bảo dưỡng các giếng khoan, máy phát điện, tủ điều khiển bơm để nâng công suất khai thác và chất lượng nước.

2.9. Công tác kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện SXKD:

Thực hiện kiểm tra thường xuyên việc chấp hành nội quy, quy định pháp luật, giám sát chất lượng nước, áp lực mạng lưới, thay đồng hồ hết niên hạn, phối hợp chính quyền địa phương trong xử lý gian lận, thất thoát nước, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh đúng pháp luật và hiệu quả.

Ban kiểm soát, Ban điều hành Công ty phối hợp xây dựng kế hoạch định kỳ, bất thường hàng tháng và hàng quý để kiểm tra công tác quản lý tại các đơn vị trực thuộc, qua đó tổ chức họp đánh giá kết quả hoạt động của các đơn vị trực thuộc, kịp thời phân tích những tồn tại, hạn chế, đề ra giải pháp khắc phục (nếu có) và chỉ đạo thực hiện các biện pháp điều chỉnh phù hợp, nhằm bảo đảm hoàn thành các chỉ tiêu tăng trưởng trong sản xuất kinh doanh được giao.

2.10. Công tác khác:

Công ty phối hợp chặt chẽ với Đảng ủy, Công đoàn và Đoàn Thanh niên trong việc triển khai công tác chính trị, phát động các phong trào thi đua, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động, đồng thời tổ chức nhiều hoạt động xã hội, thiện nguyện, góp phần lan tỏa giá trị nhân văn và tinh thần trách nhiệm cộng đồng. Bên cạnh đó, Công ty phối hợp hiệu quả với chính quyền địa phương và các cơ quan chức năng trong việc đảm bảo cung cấp nước sạch ổn định, kịp thời cho các khu dân cư, tái định cư, khu đô thị mới, phù hợp với định hướng phát triển hạ tầng đô thị và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Thực hiện hỗ trợ giá nước sạch cho hộ chính sách theo Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 06/12/2023 của Hội đồng Nhân dân tỉnh, đảm bảo đúng đối tượng, đầy đủ, kịp thời.

Nhìn chung, trong năm 2025 Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau đã triển khai hiệu quả kế hoạch sản xuất kinh doanh, đạt và vượt hầu hết các chỉ tiêu chủ yếu, đảm bảo tăng trưởng ổn định, nâng cao hiệu quả tài chính, đời sống người lao động được ổn định và uy tín của Công ty được nâng lên. Tuy nhiên, vẫn còn một số công việc đang dở dang sẽ được chuyển tiếp sang năm 2026 thực hiện, để tiếp tục phát huy mục tiêu tăng trưởng của Công ty đề ra và phát triển bền vững.

Phần 2

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2026

1. Mục tiêu:

1.1. Mục tiêu tổng quát:

- Bảo đảm cung cấp nước sạch an toàn, liên tục, ổn định, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của nhân dân và sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Cà Mau.
- Đẩy mạnh công tác chuyển đổi số trong lĩnh vực quản lý, vận hành, giám sát và chăm sóc khách hàng, hướng tới mô hình doanh nghiệp nước thông minh.
- Nâng cao công tác quản trị, năng suất lao động, giảm chi phí vận hành, tối ưu hóa nguồn lực, bảo vệ tài nguyên nước và bảo vệ môi trường.
- Nâng cao uy tín, vị thế của Công ty về lĩnh vực cấp nước sạch phục vụ cho nhu cầu lợi ích cộng đồng và đảm bảo sức khỏe người sử dụng.

1.2. Mục tiêu cụ thể:

- Xây dựng đội ngũ nhân lực có trình độ chuyên môn cao về tự động hóa, công nghệ thông tin và quản lý mạng cấp nước; từng bước chuẩn hóa vị trí việc làm, nâng cao ý thức trách nhiệm, hiệu quả công việc và năng suất lao động.
- Hoàn thiện hệ thống quản lý trên nền tảng số, bảo đảm đồng bộ dữ liệu trong toàn Công ty phục vụ điều hành, sản xuất và kinh doanh; triển khai các hệ thống: quản lý nhân sự, khách hàng, thu tiền nước không dùng tiền mặt, quản lý mạng lưới, scada, quan trắc trực tuyến, đồng hồ thông minh, dò tìm rò rỉ và ứng dụng công nghệ mới để xử lý nước.
- Tăng cường quản lý kỹ thuật, kiểm soát thất thu thất thoát nước bằng các giải pháp: phân vùng tách mạng, dò tìm, sửa chữa rò rỉ, cải tạo tuyến ống không đạt chuẩn, thay đồng hồ nước không đạt yêu cầu, xử lý các hành vi gian lận trong sử dụng nước.
- Nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng thông qua ứng dụng công nghệ thông tin (Tổng đài nội bộ, ứng dụng chăm sóc khách hàng, Zalo OA, Website, mạng xã hội,...). Tiếp nhận, xử lý kịp thời ý kiến phản ánh của khách hàng, bảo đảm cung cấp nước an toàn, ổn định và liên tục.
- Đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực cấp nước theo hướng đơn giản - minh bạch - nhanh gọn, tạo thuận lợi tối đa cho người dân tổ chức và doanh nghiệp.
- Tiếp tục triển khai thực hiện các nội dung đầu tư, mua sắm, tiếp nhận chuyển tiếp từ năm 2025, khi được cấp thẩm quyền chấp thuận như: tiếp nhận hệ

thống cấp nước khu đô thị Năm Căn; đầu tư xây dựng Nhà máy cấp nước và nâng cấp, mở rộng hệ thống cấp nước Năm Căn; Xây dựng Nhà máy xử lý nước mặt tại hồ chứa nước ngọt và đường ống dẫn nước xã Khánh An; xây dựng Trạm cấp nước Phan Ngọc Hiền và tiếp nhận các khu đất được giao hoặc mua để đầu tư các trạm cấp nước tại các phường, xã; mua sắm thiết bị, thuê dịch vụ tư vấn và phi tư vấn, bảo đảm theo quy định và hiệu quả.

- Triển khai đồng bộ, quyết liệt các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026, bảo đảm thực hiện nghiêm túc, hiệu quả và phù hợp với định hướng phát triển của Công ty cũng như định hướng tăng trưởng phát triển kinh tế - xã hội chung của tỉnh.

2. Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026:

2.1. Chỉ tiêu kỹ thuật:

- Sản lượng nước thương phẩm 17.800.000 m³,
- Tỷ lệ thất thoát xuống còn 14,5%.
- Phát triển 2.500 khách hàng.
- Thay và cải tạo 14.500 đồng hồ nước.
- Tỷ lệ thu tiền nước không dùng tiền mặt lên 70%.

2.2. Chỉ tiêu về tài chính:

- Tổng doanh thu 158.700 triệu đồng.
- Chi phí 132.775 triệu đồng.
- Lợi nhuận trước thuế 25.925 triệu đồng.
- Lợi nhuận sau thuế 20.740 triệu đồng.
- Nộp ngân sách 35.000 triệu đồng
- Cổ tức 9,68%.

2.3. Phân phối lợi nhuận:

- Quỹ đầu tư phát triển 1% tương đương 207 triệu đồng.
- Quỹ thưởng người quản lý 2,5% tương đương 519 triệu đồng.
- Dự phòng phải trả khác 1% tương đương 207 triệu đồng.
- Quỹ khen thưởng và phúc lợi 23% tương đương 4.770 triệu đồng, trong đó quỹ khen thưởng 2.862 triệu đồng và quỹ phúc lợi 1.908 triệu đồng.
- Cổ tức 72,5% tương đương 15.037 triệu đồng.

* Số liệu các chỉ tiêu kế hoạch năm 2026 được thể hiện tại **Phụ lục 1** kèm theo.

3. Chỉ tiêu kế hoạch sử dụng lao động và quỹ tiền lương năm 2026:

3.1. Kế hoạch lao động năm 2026:

- Công ty tiếp tục hoàn thiện cơ cấu tổ chức, sắp xếp nhân sự hợp lý, phát huy sở trường từng cá nhân, bảo đảm năng suất và hiệu quả hoạt động:

- Tổng số lao động: **262** người. Trong đó:

- + Chủ tịch HĐQT (chuyên trách) : 01 người.
- + Trưởng BKS (chuyên trách) : 01 người.
- + Người lao động (bao gồm BDH) : 260 người.

Trong đó:

- . Ban điều hành : 05 người.
- . Người lao động : 255 người.

3.2. Kế hoạch tiền lương năm 2026:

- Trên cơ sở kết quả sản xuất, kinh doanh năm 2025, các chỉ tiêu thực hiện đạt, vượt so với kế hoạch và năng suất lao động tăng, Công ty xây dựng quỹ lương kế hoạch năm 2026 như sau:

- Tổng quỹ tiền lương **46.811,4** triệu đồng.

Trong đó:

- + Quỹ tiền lương Chủ tịch HĐQT : 843,6 triệu đồng.
- + Quỹ tiền lương Trưởng BKS : 436,8 triệu đồng.
- + Quỹ tiền lương người lao động (bao gồm BDH): 45.531 triệu đồng.

Trong đó:

- . Ban điều hành : 2.844 triệu đồng.
- . Người lao động : 42.687 triệu đồng.

- Tổng quỹ thù lao: **528** triệu đồng.

4. Các giải pháp thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch:

4.1. Công tác quản trị nội bộ

- Rà soát, cập nhật, hoàn thiện quy chế, quy định nội bộ phù hợp pháp luật và tình hình thực tế.

- Nâng cao hiệu quả quản trị, chất lượng nhân sự, cải thiện môi trường làm việc và thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách theo quy định.

- Cải thiện môi trường làm việc, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động.

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, Thỏa ước lao động tập thể; tăng cường giám sát công tác an toàn lao động, PCCC, kỷ luật lao động.

4.2. Công tác đầu tư và phát triển:

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số theo Nghị quyết 57-NQ/TW vào tổ chức, hoạt động sản xuất kinh doanh và cung cấp nước.

- Tiếp tục triển khai thực hiện các hạng mục đầu tư, mua sắm chuyển tiếp từ năm 2025 sang, bao gồm: dự án đầu tư xây dựng Nhà máy cấp nước và nâng cấp, mở rộng hệ thống cấp nước Năm Căn (giá trị khái toán khoảng 80,7 tỷ đồng); Nhà máy xử lý nước mặt tại hồ chứa nước ngọt và đường ống dẫn nước xã Khánh An (giá trị khái toán khoảng 192 tỷ đồng, dự kiến Công ty 50%, Công ty Đức Hùng 50%), Trạm cấp nước Ngọc Hiền; đồng thời thực hiện mua đất để đầu tư các trạm cấp nước tại các phường Tân Thành, Hòa Thành, An Xuyên và Lý Văn Lâm; đầu tư nhà máy nước đóng chai; mua sắm ô tô chuyên dùng, thiết bị và triển khai các dịch vụ tư vấn, phí tư vấn theo kế hoạch.

- Đầu tư mở rộng mạng lưới cấp nước, mua và xin giao đất để xây dựng mới các trạm cấp nước, khoan giếng khai thác mới, nâng cấp các tuyến ống và cải tạo hạ tầng không đạt chuẩn kỹ thuật; phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương để chỉnh trang và phát triển hạ tầng cấp nước kịp thời phục vụ người dân. Song song đó, thực hiện mua sắm vật tư, thiết bị, công nghệ, hóa chất phục vụ hoạt động sản xuất - kinh doanh, bảo đảm đáp ứng yêu cầu vận hành ổn định, an toàn và hiệu quả của hệ thống cấp nước.

- Đầu tư và lắp đặt thiết bị công nghệ hiện đại: hệ thống xử lý nước, quan trắc mực nước, lưu lượng, chất lượng nước, giám sát áp lực mạng, scada, biến tần, đồng hồ thông minh, thiết bị dò tìm rò rỉ, năng lượng mặt trời,...

- Thực hiện các dịch vụ tư vấn, phí tư vấn như: lập thủ tục đất đai, giấy phép khai thác, lập dự án, khảo sát, thiết kế, thẩm định giá, phần mềm chuyên ngành, bảo hiểm,...

- Cải tạo, sửa chữa trụ sở, nhà máy, trạm cấp nước, bảo trì thiết bị điện, cơ khí, máy phát, bơm, tủ điều khiển theo quy định.

- Tiếp nhận các hệ thống cấp nước do UBND tỉnh bản giao (nếu có), đảm bảo vận hành hiệu quả và an toàn.

- Tiếp tục tạm ứng nguồn vốn SXKD của Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau và hoàn trả từ nguồn lợi nhuận hàng năm của Hệ thống cấp nước Khu đô thị Năm Căn để đầu tư cải tạo, mở rộng đường ống cấp nước, phát triển khách hàng, thay thế, nâng, di dời đồng hồ nước hết niên hạn kiểm định, hệ thống công nghệ, xử lý nước, khoan giếng nâng nguồn cấp,... nhằm đảm bảo cấp nước an toàn phục vụ người dân trong khu vực.

Trong quá trình thực hiện, giao Ban điều hành cân đối nguồn tiền Công ty thu được hàng tháng và Quy trình mua sắm vật tư đã ban hành để thực hiện mời thầu, mua sắm trực tiếp hoặc chỉ định thầu rút gọn thường xuyên để phục vụ sản xuất kinh doanh như: đầu tư nguồn nước, mua sắm vật tư thường xuyên, hóa chất, thiết bị, công nghệ xử lý nước, tư vấn, phí tư vấn, thay thế, nâng, di dời đồng hồ nước, cải tạo, mở rộng đường ống cấp nước, xây dựng, bảo dưỡng giếng khoan, công nghệ, máy phát điện, trạm lắp giếng,... phù hợp với điều kiện tài chính và sản xuất kinh doanh của Công ty. Trường hợp, do yêu cầu cấp thiết, vì nhiệm vụ cấp nước an toàn cho hệ thống, phục vụ người dân hoặc yêu cầu của địa phương, thì giao Ban điều hành xin ý kiến HĐQT hoặc Chủ tịch HĐQT xem xét, cho ý kiến để Ban điều hành căn cứ thực hiện kịp thời.

4.3. Công tác tổ chức vận hành và quản lý sản xuất - kinh doanh:

- Tiếp tục duy trì thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra, giám sát chất lượng nước tại các nhà máy, trạm cấp và trên toàn hệ thống đường ống theo đúng quy chuẩn kỹ thuật hiện hành; tăng cường tần suất nội, ngoại kiểm nhằm bảo đảm chất lượng nước cung cấp đến khách hàng luôn đáp ứng đầy đủ các quy định.

- Triển khai mở rộng hơn nữa công tác giám sát trực tuyến thông qua hệ thống camera, cảm biến chất lượng nước, thiết bị truyền tín hiệu và hệ thống scada; lắp đặt bổ sung bộ cảm biến áp lực để theo dõi biến động áp lực mạng, kịp thời phát hiện và xử lý sự cố. Đồng thời thực hiện nghiêm các quy định về bảo vệ vùng vệ sinh lấy nước, bảo đảm an toàn và ổn định nguồn nước cung cấp.

- Tiếp tục thực hiện công tác phân vùng, tách mạng và lắp đặt đồng hồ tổng nhằm theo dõi, kiểm soát tỷ lệ thất thoát nước để có phương án xử lý cụ thể; chủ động dò tìm rò rỉ, kịp thời sửa chữa và điều tiết áp lực nước để hạn chế thất thoát, giảm chi phí và tránh lãng phí tài nguyên nước.

- Đồng bộ hóa các chủng loại vật tư, thiết bị trong toàn hệ thống cấp nước; thay thế các đồng hồ nước không bảo đảm yêu cầu kỹ thuật, hết niên hạn kiểm định và áp dụng niêm phong chì bằng nhựa có mã QR để cập nhật thông tin khách hàng thay cho phương thức bấm chì truyền thống.

- Tăng cường công tác tuyên truyền nhằm nâng cao ý thức của khách hàng trong việc sử dụng nước đúng mục đích, tiết kiệm và tránh lãng phí tài nguyên nước.

4.4. Công tác chăm sóc khách hàng:

- Tiếp tục, kiện toàn đội ngũ chăm sóc khách hàng chuyên nghiệp, xử lý kịp thời phản hồi của khách hàng. Tiếp tục mở rộng các kênh chăm sóc khách

hàng (các ứng dụng di động, website của Công ty,...) để khách hàng dễ dàng tiếp cận thông tin về dịch vụ của Công ty như: chất lượng nước, sự cố cấp nước, thanh toán tiền nước, yêu cầu sửa chữa, lắp đặt đồng hồ nước,...

- Khảo sát định kỳ nhu cầu khách hàng, lập kế hoạch mở rộng mạng lưới hợp lý, đáp ứng kịp thời nhu cầu sử dụng nước.

- Tích hợp công nghệ AI vào công tác ghi chỉ số đồng hồ cơ nhằm hỗ trợ ghi nhận nhanh hơn, chính xác hơn và giảm thiểu các sai sót không đáng có. Tiếp tục duy trì thực hiện việc lắp đặt mới, thay thế và di dời đồng hồ nước theo đúng quy định, bảo đảm công tác ghi chỉ số được thực hiện thuận tiện, hiệu quả và chính xác.

- Triển khai thực hiện thu tiền nước không dùng tiền mặt bắt buộc đối với các khu vực nội ô; đồng thời vận động khách hàng tại các khu vực còn lại thanh toán không dùng tiền mặt thông qua các kênh như ngân hàng, ví điện tử và ứng dụng di động, nhằm tạo sự thuận tiện trong quá trình thanh toán và tiến tới chấm dứt việc thu tiền nước tại nhà.

4.5. Các giải pháp để tăng doanh thu và lợi nhuận:

- Tập trung khai thác hiệu quả thị trường khách hàng hiện hữu, đồng thời đẩy mạnh phát triển khách hàng mới tại các khu nhà ở xã hội, khu dân cư, khu đô thị, khu, cụm công nghiệp và các công trình công cộng; tăng cường tuyên truyền, vận động người dân chuyển đổi từ sử dụng nguồn nước tự khai thác sang sử dụng nước sạch tập trung, qua đó nâng cao tỷ lệ đầu nối, tăng sản lượng tiêu thụ và doanh thu ổn định, bền vững.

- Triển khai quyết liệt các giải pháp giảm thất thoát, thất thu nước và kiểm soát chi phí, tập trung vào phân vùng, tách mạng; dò tìm, sửa chữa rò rỉ; cải tạo, thay thế các tuyến ống xuống cấp; tối ưu hóa công tác vận hành hệ thống nhằm tiết giảm chi phí điện năng, hóa chất xử lý nước và chi phí sửa chữa thường xuyên, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Tăng cường công tác quản lý ghi thu, hóa đơn và công nợ, kiểm soát chặt chẽ chỉ số đồng hồ, xác định đúng mục đích sử dụng nước; bảo đảm thu đúng, thu đủ, thu kịp thời, giảm nợ đọng, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn và dòng tiền của Công ty.

- Hoàn thiện công tác quản trị doanh nghiệp theo hướng minh bạch, hiệu quả, nâng cao chất lượng dự báo, lập kế hoạch và điều hành; gắn trách nhiệm người đứng đầu các đơn vị với kết quả thực hiện chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận, sử dụng hiệu quả các nguồn lực hiện có, phấn đấu hoàn thành và vượt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026.

- Phát triển và khai thác hiệu quả các dịch vụ phụ trợ trong lĩnh vực cấp nước như lắp đặt, di dời, thay thế và kiểm định đồng hồ nước, dịch vụ sửa chữa, tư vấn kỹ thuật theo quy định; chuẩn hóa quy trình và đơn giá dịch vụ, đa dạng hóa nguồn thu ngoài tiền nước, góp phần gia tăng doanh thu và lợi nhuận cho Công ty.

4.6. Công tác tài chính, tài sản và công nợ:

- Tiếp tục tăng cường cập nhật và thực hiện nghiêm chế độ kế toán, chức năng quản lý, giám sát tài chính, kiểm soát nội bộ, kiểm tra, giám sát thu, chi, công nợ, xây dựng kế hoạch tài chính, tiền lương, có giải pháp tiết kiệm chi phí, đẩy nhanh công tác quyết toán, công khai minh bạch kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh theo đúng quy định.

- Quản lý, sử dụng hiệu quả vốn, tài sản, vật tư, công cụ dụng cụ; khai thác tối đa nguồn vốn nội bộ, sử dụng linh hoạt nguồn vay.

- Thực hiện nghiêm túc pháp luật về thuế, kê khai và nộp đầy đủ, kịp thời các loại thuế, phí, các khoản bảo hiểm, cổ tức và các khoản nộp ngân sách theo quy định.

- Tập trung nguồn vốn đầu tư các công trình thực sự cần thiết phục vụ cho công tác sản xuất kinh doanh. Chú trọng vào việc đầu tư thêm các công nghệ hiện đại, nghiên cứu các biện pháp quản lý, áp dụng khoa học công nghệ, tăng năng suất lao động.

- Tiếp tục rà soát, xử lý kịp thời các tài sản, hàng hóa, vật tư tồn kho, phế liệu hiện không còn phù hợp sử dụng để xử lý, thanh lý, hủy bỏ theo quy định.

4.7. Công tác công bố thông tin:

- Thực hiện công bố thông tin định kỳ và bất thường theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Bảo đảm công khai, minh bạch, song ngữ (Việt – Anh) đối với Công ty đại chúng theo quy định.

4.8. Về công tác kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện SXKD:

- Ban kiểm soát thường xuyên tổ chức công tác kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật và các quy định nội bộ của Công ty tại các đơn vị trực thuộc; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, hạn chế nhằm duy trì ổn định và nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Duy trì kiểm tra định kỳ và đột xuất chất lượng nước tại các nhà máy, trạm cấp nước, mạng lưới phân phối và tại nguồn cấp, bảo đảm các chỉ tiêu an toàn theo quy chuẩn quốc gia như: độ pH, độ đục, hàm lượng vi sinh, kim loại

nặng,... đảm bảo nước cung cấp đến người sử dụng đạt tiêu chuẩn an toàn, ổn định và liên tục.

- Thường xuyên theo dõi, giám sát áp lực tại các nhà máy, trạm cấp nước và các điểm bất lợi trên mạng lưới để kịp thời điều chỉnh chế độ vận hành phù hợp, đảm bảo cấp nước an toàn, liên tục và đáp ứng nhu cầu của khách hàng.

- Rà soát, kiểm tra mục đích sử dụng nước và đối tượng khách hàng nhằm điều chỉnh theo quy định, góp phần giảm thất thu, tạo sự công bằng, minh bạch và hài hòa lợi ích giữa khách hàng và Công ty.

- Tổ chức kiểm tra, thay thế kịp thời các đồng hồ nước hết niên hạn kiểm định hoặc không đảm bảo yêu cầu kỹ thuật, tiến tới chuẩn hóa hệ thống đồng hồ, cao độ và vị trí lắp đặt, giúp thuận lợi, nhanh chóng và chính xác trong công tác ghi chỉ số.

- Thường xuyên kiểm tra, bảo trì, bảo dưỡng mạng lưới đường ống, giếng khoan, trạm xử lý nước, biến tần, bơm chìm, máy phát điện dự phòng; kịp thời phát hiện, khắc phục sự cố, đảm bảo hệ thống hoạt động ổn định, an toàn và hiệu quả phục vụ sản xuất kinh doanh.

- Phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương và các cơ quan chức năng trong việc kiểm tra, giám sát, phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp khách hàng sử dụng nước gian lận, không đúng quy định, nhằm bảo vệ quyền lợi chính đáng của Công ty và người tiêu dùng.

- Ban Điều hành định kỳ hàng tháng và hàng quý tổ chức họp đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, phân tích nguyên nhân các hạn chế, khó khăn; từ đó đề ra biện pháp khắc phục, chỉ đạo kịp thời để hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao.

4.9. Công tác khác:

- Phối hợp với Đảng ủy trong việc xây dựng và phát triển tổ chức, đảm bảo sự thống nhất giữa định hướng chính trị và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, xây dựng môi trường làm việc đoàn kết, dân chủ và minh bạch, thường xuyên phối hợp để đánh giá, rút kinh nghiệm và giải quyết các vấn đề phát sinh,...

- Phối hợp Công đoàn cơ sở, Đoàn thanh niên tuyên truyền phổ biến chính sách pháp luật, nội quy, quy định Công ty; phát động phong trào thi đua khuyến khích người lao động đưa ra các sáng kiến cải tiến trong sản xuất và tiết kiệm chi phí; chăm lo đời sống người lao động; các hoạt động thiện nguyện,...

- Tiếp tục đẩy mạnh tham gia các hoạt động xã hội, thiện nguyện, nhân đạo; thể hiện rõ trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp đối với cộng đồng, góp phần lan tỏa các giá trị nhân văn và hình ảnh tích cực của Công ty trong xã hội.

- Thực hiện tốt công tác chỉ hỗ trợ giá nước sạch cho các hộ gia đình chính sách theo Nghị quyết số 28/NQ-HDND ngày 06/12/2023 của Hội đồng Nhân dân tỉnh, đảm bảo đúng đối tượng, đầy đủ, kịp thời và đúng quy định.

5. Nguồn vốn:

- Nguồn vốn sản xuất kinh doanh của Công ty (thu tiền nước, lắp đặt ống nhánh, cúp mở nước).

- Nguồn để lại từ khoản thu hộ ngân sách Nhà nước theo quy định;

- Nguồn khấu hao.

- Nguồn hợp pháp khác.

- Nguồn huy động: Vay ngắn hạn hoặc vay trung và dài hạn tại các tổ chức tín dụng, ngân hàng, phù hợp theo kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty (do Hội đồng quản trị xem xét, quyết định).

Phần 3

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Ban Điều hành Công ty căn cứ nội dung Kế hoạch này, tổ chức triển khai thực hiện theo đúng chức năng, nhiệm vụ được giao, bảo đảm nguyên tắc công khai, minh bạch, hiệu quả trong toàn Công ty. Các đơn vị trực thuộc có trách nhiệm nghiêm túc thực hiện, chủ động xây dựng kế hoạch chi tiết, cụ thể hóa các chỉ tiêu, nhiệm vụ phù hợp với điều kiện thực tế của từng đơn vị. Trường hợp có phát sinh, khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền, Ban điều hành kịp thời báo cáo Hội đồng quản trị xem xét, cho ý kiến thực hiện.

Trường hợp có những công trình đầu tư, xây dựng, mua sắm, tư vấn, phi tư vấn, xử lý nước, khoan giếng,... vượt hạn mức quy định hoặc nằm ngoài kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026, mang tính cấp thiết để phục vụ khách hàng; ĐHĐCĐ giao cho HĐQT, Chủ tịch HĐQT cho ý kiến Ban điều hành thực hiện kịp thời để đảm bảo cấp nước an toàn, liên tục phục vụ đến khách hàng. Các trường hợp khác, cho phép Ban điều hành cân đối nguồn thu hàng tháng tiếp tục thực hiện ngay việc chỉ định thầu rút gọn để kịp thời tổ chức các hoạt động sản xuất kinh doanh hàng tháng của Công ty và hoàn thành kế hoạch được giao

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2026 của Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, cho ý kiến và thông qua./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ Công ty;
- HĐQT, BKS, BDH Công ty;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Cty;
- Lưu: VT, KHKD.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Phạm Phước Tài



Phụ lục 1

**BẢNG TỔNG HỢP SỐ LIỆU
KẾT QUẢ THỰC HIỆN SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2026**

*(Kèm theo Báo cáo số 33/BC-CNCM ngày 08/5/2026
của Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau)*

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2025

1. Các chỉ tiêu kỹ thuật:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	Tỷ lệ thực hiện so kế hoạch	Ghi chú
1	Nước thương phẩm	m ³	17.600.000	17.287.166	98,22%	
2	Tỷ lệ thất thoát	%	15,00	13,81	Giảm 1,19%	
3	Khách hàng phát triển mới	Bộ	2.000	2.319	115,95%	
4	Thay đồng hồ	Bộ	13.000	13.085	100,65%	
5	Thu tiền nước không dùng tiền mặt	%	60%	60%	100%	

2. Các chỉ tiêu về tài chính:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2025	Thực hiện năm 2025	Tỷ lệ thực hiện so kế hoạch	Ghi chú
1	Tổng doanh thu và thu nhập	Trđ	153.600	156.248	101,72%	
2	Tổng chi phí	Trđ	131.600	132.524	100,70%	
3	Lợi nhuận trước thuế	Trđ	22.000	23.724	107,84%	
4	Lợi nhuận sau thuế	Trđ	17.600	18.790	106,76%	
5	Nộp ngân sách	Trđ	30.000	38.969	129,90%	
6	Chia cổ tức	%	8,21%	8,76%	106,70%	

3. Phân phối lợi nhuận:

TT	Nội dung phân phối	Kế hoạch năm 2025		Thực hiện năm 2025	
		Tỷ lệ	Thành tiền (Trđ)	Tỷ lệ	Thành tiền (Trđ)
1	Quỹ đầu tư phát triển	1,5%	264	1,5%	282
2	Quỹ thưởng người quản lý	3%	528	3%	564
3	Quỹ dự phòng tài chính	3%	528	3%	564
4	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	20%	3.520	20%	3.758
5	Cổ tức	72,5%	12.760	72,5%	13.622
	Tổng cộng	100%	17.600	100%	18.790

II. CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2026

1. Chỉ tiêu kỹ thuật:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2026
1	Nước thương phẩm	m ³	17.600.000	17.287.166	17.800.000
2	Tỷ lệ thất thoát	%	15,00	13,81	14,50
3	Phát triển khách hàng	KH	2.000	2.319	2.500
4	Thay và cải tạo ĐHN	Cái	13.000	13.085	14.500
5	Thu tiền nước không dùng tiền mặt	%	60%	60%	70%

2. Chỉ tiêu về tài chính:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2026	KH2026/TH2025
1	Tổng doanh thu	Trđ	153.600	156.248	158.700	101,57%
2	Tổng chi phí	Trđ	131.600	132.524	132.775	100,19%
3	Lợi nhuận trước thuế	Trđ	22.000	23.724	25.925	109,28%
4	Lợi nhuận sau thuế	Trđ	17.600	18.790	20.740	110,38%
5	Nộp ngân sách	Trđ	30.000	38.969	35.000	89,81%
6	Chia cổ tức	%	8,21	8,76%	9,68	110,50%

3. Phân phối lợi nhuận:

ĐVT: Triệu đồng.

TT	Nội dung phân phối	Năm 2025			Kế hoạch 2026	
		Tỷ lệ	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ	Thành tiền
1	Quỹ đầu tư phát triển	1,5%	264	282	1%	207
2	Quỹ thưởng người quản lý	3%	528	564	2,5%	519
3	Dự phòng phải trả khác	3%	528	564	1%	207
4	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	20%	3.520	3.758	23%	4.770
	- Quỹ khen thưởng (KH 60%)	10%	1.760	1.879		2.862
	- Quỹ phúc lợi (KH 40%)	10%	1.760	1.879		1.908
5	Cổ tức	72,5%	12.760	13.622	72,5%	15.037
	Tổng cộng:	100%	17.600	18.790	100%	20.740

BÁO CÁO

Tóm tắt tài chính năm 2025 đã được kiểm toán

Căn cứ Báo cáo Tài chính năm 2025 của Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C phát hành và công bố thông tin ngày 03/3/2026.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau báo cáo tóm tắt một số chỉ tiêu cơ bản của Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán, như sau:

DVT: Triệu đồng.

TT	Diễn giải	Số cuối năm	Số đầu năm
A	TÀI SẢN		
I	Tài sản ngắn hạn	52.573	56.289
	Tiền và các khoản tương đương tiền	1.229	1.460
	Đầu tư tài chính ngắn hạn	500	500
	Các khoản phải thu ngắn hạn	32.488	33.144
	Hàng tồn kho	18.356	20.613
	Tài sản ngắn hạn khác		572
II	Tài sản dài hạn	281.507	270.118
	Tài sản cố định	207.631	202.738
	Tài sản dài hạn dở dang	5.125	8.108
	Tài sản dài hạn khác	68.751	59.272
	Tổng tài sản	334.080	326.407
B	NGUỒN VỐN		
I	Nợ phải trả	154.416	151.965
	Nợ ngắn hạn	135.211	133.165
	Nợ dài hạn	19.205	18.800
II	Vốn chủ sở hữu	179.664	174.442
	Vốn góp của chủ sở hữu	155.349	155.349
	Vốn khác	24.315	19.093

TT	Diễn giải	Số cuối năm	Số đầu năm
	Tổng nguồn vốn	334.080	326.407
C	VỐN ĐIỀU LỆ		
	Vốn điều lệ	155.349	155.349
	+ Vốn nhà nước	111.057	111.057
	+ Vốn cổ đông ngoài	44.292	44.292
D	KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD		
I	Tổng Doanh thu	156.248	137.908
	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	153.213	135.975
	Doanh thu hoạt động tài chính	6	34
	Thu nhập khác	3.029	1.899
II	Chi phí	132.524	119.598
	Giá vốn hàng bán	92.005	85.284
	Chi phí hoạt động tài chính	2.699	2.185
	Chi phí bán hàng	5.723	5.446
	Chi phí quản lý doanh nghiệp	31.532	26.484
	Chi phí khác	565	199
III	Lợi nhuận trước thuế	23.724	18.310
IV	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp	4.934	4.102
V	Lợi nhuận sau thuế	18.790	14.208
E	CÁC CHỈ SỐ TÀI CHÍNH CƠ BẢN		
I	Cơ cấu tài sản (lần)		
	Tài sản cố định/Tổng tài sản	0,62	0,62
	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	0,16	0,17
II	Cơ cấu nguồn vốn (lần)		
	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	0,46	0,47
	Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	0,54	0,53
III	Chỉ số thanh khoản (lần)		
	Tổng tài sản/Tổng nợ	2,16	2,14
	Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	0,39	0,42
IV	Tỷ suất lợi nhuận (%)		
	Lợi nhuận trước thuế/Doanh thu	15,18%	13,28%
	Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu	12,03%	10,30%

TT	Diễn giải	Số cuối năm	Số đầu năm
	Lợi nhuận trước thuế/Tổng tài sản	7,10%	5,61%
	Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	5,62%	4,35%
	Lợi nhuận sau thuế/Vốn góp chủ sở hữu	12,09%	9,15%
V	DỰ KIẾN CỔ TỨC		
	Cổ tức dự kiến được chia	13.608	10.299
	Cổ tức/Vốn điều lệ	8,76%	6,63%

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông (báo cáo);
- HĐQT, BKS, BĐH Công ty;
- Lưu: VT, TK, KTTV.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Hồ Tấn Luật

Số: 03 /BC-HĐQT

Cà Mau, ngày 08 tháng 5 năm 2026

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025,
KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG NĂM 2026

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau năm 2021.

Thực hiện quy định tại Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán. Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau (Công ty) báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về hoạt động của HĐQT trong năm 2025 và kế hoạch, định hướng năm 2026 như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025

1. Về cổ đông:

TT	Cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ %/ vốn điều lệ
I	Cổ đông lớn (từ 5% CP trở lên)	14.895.300	95,88%
1	Cổ đông Nhà nước (UBND tỉnh Cà Mau)	11.105.700	71,49 %
2	Công ty cổ phần Nước Thủ Dầu Một	3.789.600	24,39%
II	Cổ đông nhỏ, lẻ (dưới 5% CP)	639.600	4,12%
	Tổng cộng	15.534.900	100 %

2. Thành viên Hội đồng quản trị:

TT	Họ và tên	Chức danh	Ghi chú
1	Hồ Tấn Luật	Chủ tịch HĐQT	Bổ nhiệm lại ngày 06/6/2025
2	Phạm Phước Tài	Thành viên HĐQT; Tổng giám đốc	Bổ nhiệm lại ngày 06/6/2025

TT	Họ và tên	Chức danh	Ghi chú
3	Phạm Tấn Phong	Thành viên HĐQT; Phó Tổng giám đốc	Bổ nhiệm lại ngày 06/6/2025
4	Trần Thế Hưng	Thành viên HĐQT	Bổ nhiệm lại ngày 06/6/2025
5	Lê Chánh Huy	Thành viên HĐQT	Bổ nhiệm lại ngày 06/6/2025

3. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của HĐQT và từng thành viên HĐQT theo quy định tại Khoản 3 Điều 163 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty:

Thù lao và tiền lương của các thành viên HĐQT thực hiện đúng theo Nghị quyết số 01/NQ-HĐQT ngày 25/3/2026 của Hội đồng quản trị Công ty.

Cụ thể:

DVT: Triệu đồng/người/tháng.

TT	Chức danh	Mức thù lao	Mức tiền lương thực hiện năm 2025		
			TL thực hiện theo kế hoạch	TL trích thêm (do LN tăng)	Tổng mức TL thực hiện
1	Chủ tịch HĐQT	0	58,9	3,534	62,434
2	TV.HĐQT tham gia điều hành: - Tổng giám đốc; - Phó Tổng giám đốc.	8	50	3	53
		8	45	2,7	47,7
3	TV.HĐQT không tham gia điều hành	8	0	0	0

4. Tổng kết các cuộc họp của HĐQT và các nghị quyết, quyết định của HĐQT:

4.1. Các cuộc họp của HĐQT:

HĐQT Công ty hoạt động thông qua các cuộc họp định kỳ hàng quý và tổ chức các cuộc họp bất thường khi có yêu cầu. Các cuộc họp của HĐQT có sự tham dự của Ban kiểm soát với tư cách là quan sát viên và một số cán bộ chuyên môn có liên quan.

Năm 2025, HĐQT tổ chức 07 cuộc họp để thông qua các quyết định của HĐQT nhằm đánh giá kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty; thảo luận, thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT, các nội dung liên quan

đến công tác tổ chức nhân sự và một số công tác quản lý khác để kịp thời chỉ đạo, định hướng cho Ban điều hành trong công tác điều hành hoạt động của Công ty.

Tổng hợp ghi nhận sự tham gia dự họp của thành viên HĐQT tại các cuộc họp HĐQT trong năm 2025 như sau:

TT	Họ và tên	Chức danh	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Ghi chú
1	Hồ Tấn Luật	Chủ tịch	7/7	100%	
2	Phạm Phước Tài	Thành viên	7/7	100%	
3	Phạm Tấn Phong	Thành viên	7/7	100%	
4	Trần Thế Hưng	Thành viên	7/7	100%	
5	Lê Chánh Huy	Thành viên	7/7	100%	

4.2. Các nghị quyết, quyết định của HĐQT:

4.2.1. Nghị quyết của HĐQT:

Số Nghị quyết	Ngày, tháng, năm	Nội dung	Tỷ lệ biểu quyết
01	18/02/2025	V/v chi trả trợ cấp thôi việc đối với ông Trần Hoàng Khện	100%
02	15/3/2025	V/v gia hạn thời gian họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025	100%
03	15/3/2025	V/v thông qua các nội dung liên quan đến công tác đầu tư, sửa chữa, bảo trì, tư vấn và mua sắm phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh	100%
04	06/6/2025	V/v bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau, nhiệm kỳ 2025 - 2030	100%
05	06/6/2025	V/v thông qua nội dung cuộc họp ngày 06/6/2025 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau	100%
06	06/6/2025	V/v lựa chọn đơn vị tư vấn, thi công xây lắp	100%
07	06/6/2025	V/v mở hạn mức tín dụng ngân hàng	100%
08	01/7/2025	V/v thông qua Phương án hỗ trợ trách nhiệm công việc	100%

Số Nghị quyết	Ngày, tháng, năm	Nội dung	Tỷ lệ biểu quyết
09	18/8/2025	V/v thông qua các nội dung liên quan đến việc điều chỉnh tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2025 và công tác tài chính 06 tháng đầu năm; công tác đầu tư, di dời, cải tạo, mua sắm, chuyển đổi sở phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025	100%
10	04/10/2025	V/v thông qua nội dung cuộc họp ngày 04/10/2025	100%
11	04/10/2025	V/v giới thiệu nhân sự thực hiện quy trình bổ nhiệm chức danh Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau, nhiệm kỳ 2025 - 2030	100%
12	29/12/2025	V/v thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026	100%
13	29/12/2025	V/v thông qua các nội dung liên quan đến công tác đầu tư, nâng cấp, mở rộng, sửa chữa, mua sắm phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh và định mức sử dụng nguyên vật liệu xử lý nước sạch	100%
14	29/12/2025	V/v thông qua nội dung Điều lệ và một số quy chế quản lý nội bộ của Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau	100%
15	29/12/2025	V/v thông qua các nội dung liên quan đến tài chính, tài sản, công ty đại chúng và các nội dung khác tại cuộc họp ngày 29/12/2025	100%

4.2.2. Quyết định của HĐQT:

Số Quyết định	Ngày, tháng, năm	Nội dung	Ghi chú
01	15/5/2025	V/v ban hành Quy trình đầu tư, mua sắm tại Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau	
02	06/6/2025	V/v bổ nhiệm Tổng giám đốc Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau, nhiệm kỳ 2025 - 2030	

Số Quyết định	Ngày, tháng, năm	Nội dung	Ghi chú
03	06/6/2025	V/v bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau, nhiệm kỳ 2025 - 2030	
04	06/6/2025	V/v bổ nhiệm Kế toán trưởng Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau, nhiệm kỳ 2025 - 2030	
05	06/6/2025	V/v bổ nhiệm Người phụ trách quản trị công ty kiêm Thư ký HĐQT, nhiệm kỳ 2025 - 2030	
06	04/10/2025	V/v ban hành Hệ thống bảng lương Ban điều hành Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau	
07	04/10/2025	V/v ban hành Hệ thống bảng lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau	
08	04/10/2025	V/v ban hành Quy chế tiền lương Ban điều hành Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau	
09	04/10/2025	V/v ban hành Quy chế tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau	
10	04/10/2025	V/v ban hành Quy chế thưởng Ban điều hành, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau	
11	04/10/2025	V/v ban hành Quy chế kiểm toán nội bộ	
12	04/10/2025	V/v ban hành Quy trình đầu tư, mua sắm tại Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau	
13	20/10/2025	V/v điều chỉnh tên gọi chi nhánh trực thuộc Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau: Xí nghiệp Cấp nước Cà Mau 1	
14	20/10/2025	V/v điều chỉnh tên gọi chi nhánh trực thuộc Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau: Xí nghiệp Cấp nước Cà Mau 2	

Số Quyết định	Ngày, tháng, năm	Nội dung	Ghi chú
15	20/10/2025	V/v điều chỉnh tên gọi chi nhánh trực thuộc Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau: Chi nhánh Cấp nước Phan Ngọc Hiền	
16	20/10/2025	V/v điều chỉnh tên gọi chi nhánh trực thuộc Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau: Chi nhánh Cấp nước Cái Đôi Vàm	
17	20/10/2025	V/v điều chỉnh tên gọi chi nhánh trực thuộc Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau: Chi nhánh Cấp nước Khánh An	
18	20/10/2025	V/v điều chỉnh nội dung con dấu Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau và các đơn vị trực thuộc	

5. Báo cáo về các giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn Điều lệ với thành viên HĐQT và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên HĐQT là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch:

Năm 2025, Công ty không phát sinh các giao dịch trên.

6. Hoạt động của các tiểu ban khác thuộc HĐQT:

Công ty chưa thành lập các tiểu ban thuộc HĐQT.

7. Kết quả giám sát đối với Tổng giám đốc và Ban điều hành công ty:

Công tác giám sát của HĐQT đối với hoạt động của Tổng giám đốc và Ban điều hành Công ty được thực hiện thường xuyên, đúng theo Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT. Qua đó, HĐQT thảo luận và đánh giá:

- Trong năm 2025, Tổng giám đốc và Ban điều hành Công ty đã điều hành hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty đúng với Nghị quyết của ĐHĐCĐ và Nghị quyết, Quyết định của HĐQT; quản lý tài chính, tối ưu hóa hiệu quả hoạt động của Công ty; đồng thời, linh hoạt trong công tác quản lý, điều hành và ban hành các văn bản theo thẩm quyền nhằm đảm bảo Công ty hoạt động thông suốt, hoàn thành đạt và vượt các chỉ tiêu được giao.

- Khi có những vấn đề phát sinh vượt thẩm quyền giải quyết, Tổng giám đốc và Ban điều hành Công ty đã kịp thời báo cáo, kiến nghị HĐQT xem xét đề ra chủ trương để làm cơ sở tổ chức thực hiện.

- Bên cạnh những thuận lợi, Công ty cũng gặp không ít khó khăn; tuy nhiên, Tổng giám đốc và Ban điều hành đã duy trì ổn định hoạt động của Công ty, đảm bảo việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động, tuân thủ nghiêm quy định pháp luật hiện hành và các quy chế nội bộ của Công ty.

II. KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2026

Để phát huy những kết quả đạt được, đồng thời khắc phục các tồn tại, hạn chế trong năm 2025, HĐQT, Tổng Giám đốc và Ban Điều hành Công ty quyết tâm nỗ lực nâng cao hiệu quả công tác quản trị và điều hành, phấn đấu hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ do ĐHĐCĐ giao, cụ thể như sau:

1. Tổ chức triển khai đầy đủ, hiệu quả các nghị quyết, chính sách và chiến lược phát triển sản xuất, kinh doanh do ĐHĐCĐ thông qua.

2. Ban hành kịp thời các nghị quyết, quyết định trong công tác quản trị và điều hành hoạt động sản xuất, kinh doanh, hướng tới mục tiêu phát triển bền vững.

3. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát; chủ động theo dõi, quản lý tiến độ và đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ được ĐHĐCĐ và HĐQT giao.

4. Đẩy mạnh hoạt động quan hệ cổ đông; thực hiện công bố thông tin đầy đủ, minh bạch; bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông và nhà đầu tư.

5. Tiếp tục kiện toàn cơ cấu tổ chức; nâng cao năng lực quản lý; chú trọng đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực phù hợp với yêu cầu từng vị trí việc làm, đáp ứng mục tiêu phát triển bền vững của Công ty.

6. Định hướng phát triển lĩnh vực cấp nước theo hướng an toàn, bền vững; ưu tiên đầu tư nâng cấp, mở rộng hệ thống cấp nước nhằm nâng cao công suất, phạm vi phục vụ và chất lượng nước cung cấp cho người dân.

7. Tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và vận hành hệ thống cấp nước; từng bước triển khai chuyển đổi số, tự động hóa trong giám sát mạng lưới, giám thất thoát, thất thu nước sạch.

8. Chủ động xây dựng và triển khai các giải pháp bảo vệ nguồn nước, đảm bảo an ninh nguồn nước thô trong bối cảnh biến đổi khí hậu, xâm nhập mặn và ô nhiễm môi trường ngày càng gia tăng.

9. Nâng cao hiệu quả quản lý chi phí sản xuất nước sạch; tối ưu hóa quy trình vận hành, tiết kiệm năng lượng, vật tư, hóa chất, góp phần ổn định giá thành và nâng cao năng lực cạnh tranh của Công ty.

10. Tăng cường công tác kiểm soát chất lượng nước theo quy chuẩn hiện hành; đảm bảo cung cấp nước sạch ổn định, liên tục, đáp ứng yêu cầu về vệ sinh và sức khỏe cộng đồng.

Trên đây là nội dung chủ yếu hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau năm 2025 và kế hoạch, định hướng năm 2026; báo cáo Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông (báo cáo);
- HĐQT, BKS, BĐH Công ty;
- Lưu: VT, TK.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Hồ Tấn Luật

Số: 04 /BC-HĐQT

Cà Mau, ngày 08 tháng 5 năm 2026

BÁO CÁO

**V/v bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau
Nhiệm kỳ 2025 - 2030**

Trước yêu cầu nâng cao hiệu quả quản trị, điều hành và thực hiện mục tiêu phát triển giai đoạn 2025 - 2030 của Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau (Công ty), xét thấy việc kiện toàn đội ngũ lãnh đạo, quản lý Công ty là cần thiết, nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển sản xuất kinh doanh, nâng cao chất lượng dịch vụ, đẩy mạnh chuyển đổi công nghệ số và đảm bảo tính kế thừa, ổn định, phát triển bền vững của Công ty.

Căn cứ vào Điều lệ, các quy chế quản lý nội bộ của Công ty và tham khảo, vận dụng các quy định của Nhà nước có liên quan, Hội đồng quản trị cùng tập thể lãnh đạo Công ty thực hiện quy trình và bổ nhiệm chức danh Phó Tổng giám đốc Công ty, nhiệm kỳ 2025 - 2030 đối với 02 nhân sự đủ tiêu chuẩn và điều kiện có tên sau đây:

- Ông: **Huỳnh Thiện Trị**, Kế toán trưởng kiêm Trưởng phòng Kế toán tài vụ, giữ chức vụ: Phó Tổng giám đốc Công ty.

- Ông: **Trần Quốc Tuấn**, Trưởng phòng Kế hoạch Kinh doanh, giữ chức vụ: Phó Tổng giám đốc Công ty.

- Thời hạn bổ nhiệm: Theo nhiệm kỳ Hội đồng quản trị (2025 - 2030).

- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 01/5/2026.

- Công ty thực hiện công bố thông tin đúng thời hạn quy định.

Hội đồng quản trị xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông./.

Nơi nhận:

- DHDCTD Công ty;
- HĐQT, BKS Công ty;
- Lưu: VT, TK.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Hồ Tấn Luật



**CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP NƯỚC CÀ MAU**

Số: 02 /BC-BKS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cà Mau, ngày 08 tháng 5 năm 2026

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2025
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2026

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020 QH 14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp nước Cà Mau;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, các Quy chế nội bộ của Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau và quy định của pháp luật;

Căn cứ Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C - Chi nhánh Tây Nam Bộ.

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cấp nước Cà Mau (Công ty) báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 của Công ty với các nội dung như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

1. Cơ cấu tổ chức

Ban kiểm soát gồm có 03 thành viên, trong đó 01 thành viên chuyên trách và 02 thành viên kiêm nhiệm:

- | | |
|---------------------------|---------------|
| - Bà: Nguyễn Thị Mỹ Huyền | - Trưởng ban; |
| - Bà: Văn Hải Lý | - Thành viên; |
| - Bà: Quách Huỳnh Hương | - Thành viên. |

2. Hoạt động của Ban kiểm soát

- Ban kiểm soát đã thực hiện việc giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban điều hành theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) của Công ty.

- Kiểm soát việc tuân thủ và chấp hành các quy định theo pháp luật về công bố thông tin của Công ty.

- Thẩm định các báo cáo tài chính theo quy định; cân trọng xem xét, đánh giá tính hệ thống, nhất quán và sự phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo.

- Xem xét tính pháp lý, trình tự, thủ tục ban hành các văn bản quản lý nội bộ; đồng thời thẩm tra tính hợp lý, hợp pháp, trung thực và mức độ cân trọng trong quản lý điều hành hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty.

- Các thành viên Ban kiểm soát luôn tích cực, chủ động thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công; Trong năm, Ban kiểm soát đã tổ chức 06 cuộc họp thảo luận, thông qua các nội dung trọng tâm như: xây dựng kế hoạch công tác, phân công nhiệm vụ thành viên, thẩm định báo cáo tài chính định kỳ và công tác phối hợp.

- Tham dự và đóng góp ý kiến tại các cuộc họp của Hội đồng quản trị, một số cuộc họp của Ban điều hành Công ty về các giải pháp tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025.

- Các thành viên Ban kiểm soát đã phối hợp với Ban Điều hành trong việc kiểm tra tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của các đơn vị trực thuộc để kịp thời chấn chỉnh những thiếu sót trong công tác quản lý, điều hành (theo Kế hoạch 13/KH-CNCM ngày 01/11/2025).

- Xây dựng và hoàn thiện các báo cáo thuộc chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát; phối hợp với Hội đồng quản trị Công ty rà soát các tài liệu, nội dung trình ĐHĐCĐ theo quy định.

3. Tiền lương và thù lao của thành viên Ban kiểm soát

Tiền lương và thù lao của thành viên Ban kiểm soát được hưởng đúng theo Nghị quyết số 14/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/9/2025 của Đại hội đồng cổ đông, cụ thể:

- Tiền lương của thành viên chuyên trách: 36.400.000 đồng/người/tháng.

- Thù lao của thành viên kiêm nhiệm: 4.000.000 đồng/người/tháng.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ TÀI CHÍNH NĂM 2025

1. Một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	Tỷ lệ (%) TH/KH
1	Nước thương phẩm	Tr. m ³	17,6	17,287	98,22
2	Tỷ lệ thất thoát b/q	%	15	13,81	Giảm 1,19
3	Phát triển KH mới	KH	2.000	2.319	115,95
4	Thay và cải tạo ĐHN	Bộ	13.000	13.085	100,65

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	Tỷ lệ (%) TH/KH
5	Tổng doanh thu	Tr đồng	153.600	156.248	101,72
6	Lợi nhuận sau thuế	Tr đồng	17.600	18.790	106,76
7	Nộp Ngân sách	Tr đồng	30.000	38.969	129,90
8	Chia cổ tức	Tr đồng	12.760	13.608	106,65
9	Lương thực hiện (người/tháng) của LĐ	Tr đồng	12,5	13,25	106

2. Báo cáo tài chính năm 2025

Trên cơ sở Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C Chi nhánh Tây Nam Bộ và đã có ý kiến đánh giá: “Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau tại ngày 31/12/2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính”.

Ban kiểm soát thực hiện thẩm tra Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty đã được kiểm toán và thống nhất số liệu như sau:

2.1. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2025:

Đơn vị tính: Triệu đồng.

TT	Diễn giải	Số cuối năm	Số đầu năm
A	TÀI SẢN (I+II)	334.080	326.407
I	Tài sản ngắn hạn	52.573	56.289
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	1.229	1.460
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn	500	500
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	32.488	33.144
4	Hàng tồn kho	18.356	20.613
5	Tài sản ngắn hạn khác	0	572
II	Tài sản dài hạn	281.507	270.118
1	Tài sản cố định	207.631	202.738
2	Tài sản dở dang dài hạn	5.125	8.108
3	Tài sản dài hạn khác	68.751	59.272
B	NGUỒN VỐN (I+II)	334.080	326.407
I	Nợ phải trả	154.416	151.965

TT	Diễn giải	Số cuối năm	Số đầu năm
1	Nợ ngắn hạn	135.211	133.165
2	Nợ dài hạn	19.205	18.800
II	Vốn chủ sở hữu	179.664	174.442
1	Vốn góp chủ sở hữu	155.349	155.349
2	Vốn khác	24.315	19.093
C	VỐN ĐIỀU LỆ	155.349	155.349

2.2. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh:

Đơn vị tính: Triệu đồng.

TT	Chỉ tiêu	Năm 2025	Năm 2024	So sánh (%)
1	Tổng doanh thu	156.248	137.908	113,30
1.1	Doanh thu bán hàng CCDV	153.213	135.975	112,68
1.2	Doanh thu hoạt động tài chính	6	34	20,59
1.3	Thu nhập khác	3.029	1.899	159,45
2	Tổng chi phí	132.524	119.598	110,80
2.1	Giá vốn hàng bán	92.005	85.284	107,88
2.2	Chi phí tài chính	2.699	2.185	123,57
2.3	Chi phí bán hàng	5.723	5.446	105,08
2.4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	31.532	26.484	119,06
2.5	Chi phí khác	565	199	283,92
3	Lợi nhuận trước thuế	23.724	18.310	129,57
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp	4.934	4.102	120,28
5	Lợi nhuận sau thuế	18.790	14.208	132,25

2.3. Lưu chuyển tiền tệ:

Đơn vị tính: Triệu đồng.

TT	Diễn giải	Năm 2025	Năm 2024
I	Lưu chuyển tiền thuần từ HĐ kinh doanh	40.757	(20.274)
1	Tiền thu từ bán hàng, CCDV, khác	191.309	169.435
2	Tiền chi trả cho người cung cấp HHDV	(59.408)	(68.698)
3	Tiền chi trả cho người lao động	(36.335)	(31.647)
4	Tiền lãi vay đã trả	(2.696)	(2.166)
5	Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	(7.567)	(1.724)

TT	Diễn giải	Năm 2025	Năm 2024
6	Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	5.913	3.274
7	Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	(50.459)	(88.748)
II	Lưu chuyển tiền thuần từ HĐ đầu tư	(30.379)	(11.063)
1	Tiền chi mua, XD TSCĐ và TSDH khác	(30.400)	(11.094)
2	Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và LN được chia	21	31
III	Lưu chuyển tiền thuần từ HĐ tài chính	(10.609)	10.811
1	Tiền thu từ đi vay	55.333	61.055
2	Tiền trả nợ gốc vay	(55.647)	(42.181)
3	Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	(10.295)	(8.063)
IV	Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ (I+II+III)	(231)	(20.526)
V	Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	1.460	21.986
VI	Tiền và tương đương tiền cuối kỳ (IV+V)	1.229	1.460

2.4. Các chỉ số tài chính cơ bản tại thời điểm 31/12/2025:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2025	Năm 2024
1	Cơ cấu tài sản			
1.1	Tài sản cố định/ Tổng tài sản	lần	0,62	0,62
1.2	Tài sản ngắn hạn/ Tổng tài sản	lần	0,16	0,17
2	Cơ cấu nguồn vốn			
2.1	Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	lần	0,46	0,47
2.2	Vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn	lần	0,54	0,53
3	Chỉ số thanh khoản			
3.1	Khả năng thanh toán tổng quát	lần	2,16	2,14
3.2	Khả năng thanh toán ngắn hạn	lần	0,39	0,42
3.3	Khả năng thanh toán nhanh	lần	0,25	0,27
4	Tỷ suất lợi nhuận			
4.1	Lợi nhuận sau thuế/ doanh thu	%	12,03	10,30
4.2	Lợi nhuận sau thuế/ tổng tài sản	%	5,62	4,35
4.3	Lợi nhuận sau thuế/vốn góp chủ sở hữu	%	12,09	9,15

3. Nhận xét và kiến nghị

3.1. Nhận xét:

- Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tuân thủ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

- Các Nghị quyết, Quyết định được ban hành đúng pháp luật, bám sát thực tế và kịp thời, đem lại hiệu quả trong quản lý, điều hành.

- Thực hiện chế độ báo cáo, công bố thông tin đầy đủ, kịp thời, đúng mẫu biểu quy định.

- Trong năm, Công ty đã chủ động rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành các văn bản nội bộ phù hợp với quy định pháp luật hiện hành và tình hình thực tiễn của đơn vị.

- Báo cáo tài chính hàng quý, sáu tháng, năm tài chính được lập và gửi đúng hạn; hệ thống sổ sách kế toán tuân thủ đúng chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành; Công ty thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước.

- Kết quả kinh doanh năm 2025, với mức tăng trưởng doanh thu 13,30% và lợi nhuận tăng 32,25% so với năm 2024; nguồn vốn được bảo toàn và tăng dần qua các năm, thể hiện sự phát triển bền vững và định hướng chiến lược kinh doanh đúng đắn.

- Tỷ lệ thất thoát nước của Công ty đạt chỉ tiêu theo Quyết định số 2147/QĐ-TTG ngày 24/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia chống thất thoát, thất thu nước sạch đến năm 2025.

- Tiền lương thực hiện năm 2025 đạt 13,25 triệu đồng/người/tháng, tăng 6% so với kế hoạch năm (12,5 triệu đồng/người/tháng), phản ánh năng suất lao động tăng và đời sống người lao động được nâng cao.

- Tỷ lệ chi trả cổ tức thực hiện năm 2025 tăng 6,65% so với kế hoạch, đảm bảo quyền lợi của các cổ đông; trong đó, cổ đông Nhà nước nắm giữ 71,49% vốn điều lệ.

- Trong năm 2025, Công ty không có hoạt động đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp.

3.2. Kiến nghị:

- Tiếp tục thực hiện nghiêm chế độ kế toán, giám sát tài chính, kiểm soát nội bộ và kiểm toán độc lập; đồng thời có các giải pháp hiệu quả nhằm tiết kiệm chi phí, đảm bảo doanh thu, nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty.

- Tăng cường công tác quản lý và sử dụng tài sản, thực hiện đầu tư đúng mục đích, đúng quy định và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn của Công ty.

- Theo dõi, thực hiện việc điều chỉnh các vấn đề được đơn vị kiểm toán độc lập lưu ý, nhấn mạnh.

- Thường xuyên rà soát, hệ thống hóa các quy chế quản trị; kịp thời cập nhật, sửa đổi, bổ sung phù hợp với quy định của pháp luật và định hướng hoạt động của Công ty.

- Đánh giá hiệu quả hoạt động chuyển đổi số, ứng dụng khoa học công nghệ trong công tác quản lý, điều hành và hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty.

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT CÔNG TÁC QUẢN TRỊ VÀ ĐIỀU HÀNH

1. Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị tổ chức các cuộc họp định kỳ theo quy định. Thông qua các kỳ họp, trên cơ sở xem xét, thảo luận và biểu quyết, Hội đồng quản trị đã ban hành các nghị quyết, quyết định đúng trình tự, thẩm quyền để chỉ đạo Ban điều hành thực hiện các chủ trương, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.

Bên cạnh đó, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo, giám sát toàn diện đối với hoạt động của Ban điều hành trong việc triển khai thực hiện các nghị quyết và kế hoạch được phê duyệt. Đồng thời, Hội đồng quản trị yêu cầu Tổng giám đốc báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình hoạt động của Công ty, việc chấp hành quy định của pháp luật về tài chính, kỹ thuật, lao động, môi trường; qua đó kịp thời đề ra các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh trong năm.

2. Ban điều hành:

Tổng giám đốc và Ban điều hành với tinh thần trách nhiệm cao, đã luôn bám sát, chấp hành và triển khai kịp thời các nghị quyết của ĐHĐCĐ, nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị; đồng thời thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

Các cuộc họp giao ban, sơ kết được duy trì thường xuyên, với nội dung tập trung đánh giá tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh; kịp thời xem xét, giải quyết các vướng mắc phát sinh trong công tác điều hành, quản lý; đề xuất các giải pháp phù hợp nhằm điều chỉnh kịp thời, thực hiện hoàn thành và vượt chỉ tiêu kế hoạch do ĐHĐCĐ giao.

IV. ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT ĐỐI VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CỔ ĐÔNG

Ban kiểm soát đã phối hợp với Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty trong việc lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025; đồng thời thảo luận, trao đổi các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm.

Ban kiểm soát thống nhất với nội dung đánh giá kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị tại Báo cáo tổng kết của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025.

Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và Ban điều hành Công ty đã tạo điều kiện để Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ.

Ban kiểm soát cũng thường xuyên thông báo kết quả hoạt động, tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình các báo cáo, kết luận và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông.

Trong năm 2025, Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ kiến nghị, yêu cầu thực hiện việc kiểm tra nào đối với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc từ phía cổ đông.

V. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2026

Căn cứ vào tình hình hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026, Ban kiểm soát đề ra phương hướng hoạt động năm 2026 như sau:

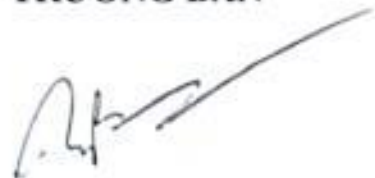
- Thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, bảo đảm lợi ích hợp pháp của Công ty và cổ đông.
- Giám sát việc tuân thủ pháp luật và Điều lệ Công ty trong công tác chỉ đạo, điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc; giám sát việc triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh và tổ chức thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông.
- Thẩm định Báo cáo tài chính định kỳ theo quy định.
- Tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị và Ban điều hành, để kịp thời nắm bắt tình hình hoạt động của Công ty, qua đó xây dựng và thực hiện kế hoạch giám sát phù hợp, hiệu quả.
- Thực hiện giám sát hoạt động kiểm tra nội bộ của Công ty (theo yêu cầu và thẩm quyền).

Trên đây là Báo cáo hoạt động năm 2025 và phương hướng hoạt động năm 2026 của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau, báo cáo Đại hội đồng cổ đông./.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông (báo cáo);
- HĐQT, BDH Công ty;
- Thành viên BKS;
- Lưu: VT, TK, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Thị Mỹ Huyền